

Bản án số: 98/2022/HSST

Ngày: 24 - 05 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên

2. Bà Nguyễn Thị Lý

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 05 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Hồng K ; giới tính: Nam, sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: phường Tân Hiệp, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Đinh Văn H và bà Nguyễn Thị Hồng S; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ; Tiền án, tiền sự : không; Nhân thân: Ngày 28/11/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đến ngày 10/6/2015 thì chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 14/3/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đến ngày 09/11/2016 thì chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 20/05/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Xuyên Mộc. Bị cáo bị bắt giam tại trại giam Xuyên Mộc từ ngày 14/10/2020 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị hại: Bà Bùi Thu H , sinh năm 2000; Trú tại: phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/8/2020, chị Bùi Thu H (sinh năm 2000, ngụ: phường 15, quận Gò Vấp) làm việc cho công ty HVN, công việc của chị H là phát trực tiếp các hoạt động cá nhân H ngày vào buổi tối và được công ty trả lương thông qua hình thức lương cơ bản và doanh thu bán hàng quà tặng của công ty qua ứng dụng. Chị H làm việc được khoảng 01 tháng thì đến ngày 01/9/2020 có quen với Đinh Hồng K thông qua ứng dụng Hago. Ngày 03/9/2020, K nhắn tin Zalo cho chị H giới thiệu K có bán vật phẩm quà tặng trong ứng dụng Hago, thường gọi là “kim cương” để chạy doanh thu cho người phát trực tiếp trên ứng dụng Hago. Chị H và K thỏa thuận K sẽ bán cho chị H 142.000 kim cương với giá 13.000.000 đồng. Từ ngày 04/9/2020 đến ngày 09/9/2020, chị H đã chuyển khoản cho K 04 lần với số tiền tổng cộng 13.000.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: vào ngày 04/9/2020, chị H nhờ bạn tên Dương Thị Phương N chuyển cho K số tiền 3.900.000 đồng từ tài khoản 1012587513, mở tại ngân hàng Vietcombank đến số tài khoản 048100869384, chủ tài khoản: Đinh Hồng K.

Lần thứ hai: vào ngày 05/9/2020, chị H chuyển cho K số tiền 5.100.000 đồng tại cửa hàng FPT Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp bằng ví Momo qua số điện thoại 0888886772 đứng tên Đinh Hồng K.

Lần thứ ba: vào ngày 05/9/2020, chị H nhờ bạn tên Lê Thị Phương T chuyển cho K số tiền 2.000.000 đồng từ tài khoản số 5224205049822 mở tại ngân hàng Agribank đến số tài khoản 048100869384, chủ tài khoản: Đinh Hồng K.

Lần thứ tư: vào ngày 08/9/2020, chị H chuyển cho K số tiền 2.000.000 đồng từ tài khoản 19036083645011, mở tại ngân hàng Techcombank tới tài khoản 048100869384, chủ tài khoản: Đinh Hồng K.

Sau khi nhận đủ 13.000.000 đồng, K hứa vào ngày 10/9/2020 sẽ gửi số kim cương như đã thỏa thuận cho chị H nhưng K không gửi kim cương và cắt đứt liên lạc với chị H. Ngày 27/9/2020, chị H đến Công an phường 15, quận Gò Vấp trình báo sự việc nêu trên. (BL: 59 – 63)

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Hồng K khai nhận do không có đủ số kim cương để chuyển cho chị H như đã thỏa thuận nên K nhiều lần hứa hẹn sẽ chuyển đủ kim cương hoặc hoàn trả lại tiền nhưng K không thực hiện. Sau đó K nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 13.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Đến đầu tháng 10 năm 2020, K chặn mọi liên lạc với chị H và rời khỏi thành phố Hồ Chí Minh về sinh sống tại địa chỉ phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Bản thân K không có khả năng khắc phục số tiền đã chiếm đoạt của chị H nên sẽ liên hệ với gia đình để khắc phục số tiền trên.

Ngày 23/10/2020, Đinh Hồng K bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai khởi tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Tại bản cáo trạng số 92/Ctr-VKS, ngày 07/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài

sản” theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Hồng K có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 23/5/2022 có xác nhận của cơ quan quản lý trại giam Xuyên Mộc, cục C10 Bộ Công An, trong đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra không bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và có ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đinh Hồng K mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Mặc dù bị cáo có đơn xét xử vắng mặt tại phiên tòa nhưng bị cáo có ý kiến giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Xét, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 13.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Đinh Hồng K đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng quen biết và sự tin tưởng của người bị hại, chuyển tiền trước cho bị cáo để mua kim cương vật phẩm, sau khi nhận được tiền, bị cáo K không gửi kim cương vật phẩm như đã thỏa thuận và cắt đứt liên lạc với chị H , sau đó bỏ trốn. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của người bị hại để thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Hành

vicủa bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Ngày 20/05/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, án đã có hiệu lực thi hành, nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa, bị hại chị Bùi Thu H vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện chị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị chiếm đoạt là 13.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho chị Bùi Thu H số tiền 13.000.000 đồng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Hồng K phạm tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đinh Hồng K 01 (một) năm 03(ba) tháng tù.

Áp dụng điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của bản án số 278/2021/HSST ngày 20/05/2021 của Tòa án nhân dân Thành Phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xử phạt bị cáo 04(bốn) năm tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05(năm) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 14/10/2020.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Buộc bị cáo bồi thường cho bà Bùi Thu H số tiền 13.000.000 đồng.

- Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu các bị cáo không bồi thường thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. và án phí dân sự sơ thẩm là 650.000(sáu trăm năm mươi ngàn) đồng.

Vụ án được xét xử công khai vắng mặt bị cáo và bị hại. Bị cáo và bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh